

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Số: /SGDDĐT-QLCL

V/v hướng dẫn tuyển sinh vào các  
lớp đầu cấp năm học 2021-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Phú Yên, ngày tháng 4 năm 2021

Kính gửi:

- Các phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện Kế hoạch số 89/KH-SGDĐT, ngày 24/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (gọi tắt là Kế hoạch tuyển sinh) đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại Công văn số 1302/UBND-KGVX ngày 31/3/2021;

Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) hướng dẫn thực hiện tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021-2022 các trường Mầm non, Tiểu học, Tiểu học và Trung học cơ sở (TH và THCS), Trung học cơ sở (THCS), Trung học cơ sở và Trung học phổ thông (THCS và THPT), Trung học phổ thông (THPT), THPT chuyên Lương Văn Chánh và Phổ thông Dân tộc nội trú tỉnh (PTDTNT) như sau:

### **I. Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào các trường Mầm non, Tiểu học, THCS**

#### **1. Tuyển sinh vào trường mầm non**

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi (tính cả trẻ khuyết tật có khả năng đi học) đang cư trú trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố vào các trường mầm non theo tuyển do phòng GDĐT tham mưu với Ủy ban nhân dân (UBND) huyện, thị xã, thành phố quy định. Duy trì và phát triển số lượng trẻ từ 3 tháng tuổi đến 4 tuổi đến trường đạt chỉ tiêu theo Kế hoạch số 42/KH-UBND, ngày 18/02/2019 của UBND tỉnh Phú Yên về Kế hoạch phát triển Giáo dục mầm non tỉnh Phú Yên giai đoạn 2018-2025;

- Các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập nhận trẻ 5 tuổi phải thực hiện đúng theo chương trình giáo dục mầm non quy định của Bộ GDĐT.

#### **2. Tuyển sinh vào lớp 1**

- Huy động 100% trẻ 6 tuổi trong diện đi học đang cư trú trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố vào học lớp 1 theo tuyển do phòng GDĐT tham mưu với UBND huyện, thị xã, thành phố quy định;

- Thực hiện đúng số lượng học sinh/lớp theo Điều lệ trường Tiểu học.

#### **3. Tuyển sinh vào lớp 6 trung học cơ sở**

- Xét tuyển 100% học sinh trong độ tuổi quy định đã hoàn thành chương trình cấp tiểu học trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố được vào học lớp 6 ở các loại hình trường trên địa bàn. Tổ chức tuyển sinh vào lớp 6 trên địa bàn theo tuyển sao cho phù hợp với tình hình của từng địa phương và các văn bản hướng dẫn hiện hành một cách công khai, minh bạch và đúng quy định.

## II. Hồ sơ đăng ký dự tuyển và tuyển thẳng

### 1. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

#### 1.1. Đối với Mầm non và lớp 1 Tiểu học

Hồ sơ nhập học gồm:

- a) Đơn xin nhập học và bì đựng hồ sơ (mẫu do các Phòng GDĐT quy định);
- b) Bản sao giấy khai sinh.

#### 1.2. Đối với lớp 6 THCS

Hồ sơ nhập học gồm:

- a) Đơn xin nhập học và bì đựng hồ sơ (mẫu do các Phòng GDĐT quy định);
- b) Bản sao giấy khai sinh;
- c) Học bạ tiểu học (bản chính).

#### 1.3. Đối với lớp 10 THPT

Hồ sơ dự tuyển gồm:

a) Phiếu đăng ký dự tuyển (ĐKDT) vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 và bì đựng hồ sơ (*Phiếu đăng ký dự tuyển chung cho các trường do Sở GDĐT quy định, theo mẫu PHỤ LỤC 1*). Đối với học sinh đã tốt nghiệp THCS hoặc bổ túc THCS từ những năm học trước, phải có xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn, doanh nghiệp đang trực tiếp quản lý về việc người dự tuyển không trong thời gian thi hành án phạt tù hoặc bị hạn chế quyền công dân;

b) 02 ảnh cỡ 4x6cm; (01 ảnh dán vào Phiếu đăng ký dự tuyển; 01 ảnh bỏ vào bì thư để hội đồng thi dán vào thẻ dự thi, phía sau ảnh ghi: họ tên, ngày sinh, trường THCS đang học); Đối với các trường tuyển sinh theo phương thức xét tuyển học sinh nộp 01 ảnh (4x6cm).

c) Bản sao giấy khai sinh; Bản sao hộ khẩu có công chứng (*đối với các trường hợp khác tuyển như điểm 1.1 mục II Kế hoạch tuyển sinh*);

d) Học bạ THCS bản chính (*đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm 2021, bổ sung vào hồ sơ trước khi thi tuyển hoặc xét tuyển*);

e) Bằng tốt nghiệp THCS bản chính (*đối với học sinh tốt nghiệp THCS từ năm 2020 trở về trước*) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm 2021, học sinh nộp bổ sung cho trường THPT khi nhập học lớp 10 năm học 2021-2022*);

f) Giấy chứng nhận đối tượng được hưởng chế độ ưu tiên (*bản sao có công chứng*).

### 2. Hồ sơ tuyển thẳng

Hồ sơ đăng ký xét tuyển thẳng gồm:

a) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (*theo mẫu PHỤ LỤC 2*);

b) Bản sao giấy khai sinh;

c) Học bạ THCS bản chính (*đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm 2021, bổ sung vào hồ sơ trước khi thi tuyển hoặc xét tuyển*);

d) Bằng tốt nghiệp THCS bản chính (*đối với học sinh tốt nghiệp THCS từ năm 2020 trở về trước*) hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*đối với học sinh tốt nghiệp THCS năm 2021, học sinh nộp bổ sung cho trường THPT khi nhập học lớp 10 năm học 2021-2022*);

e) Các loại giấy tờ như:

- Giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền (*nếu có*);

- Giấy chứng nhận đạt giải cấp quốc gia trở lên về: văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao, cuộc thi khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học, cuộc thi viết thư quốc tế UPU (nếu có).

### **III. Quy trình tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022**

#### **1. Tuyển sinh vào lớp 10 THPT công lập**

- Công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2021-2022, Sở GDĐT Phú Yên sử dụng hệ thống phần mềm quản lý tuyển sinh tại địa chỉ: <http://tuyensinh.phuyen.edu.vn> (gọi tắt phần mềm QLTS).

- Mỗi trường THCS, THPT được cấp một tài khoản (gồm tên truy cập và mật khẩu) để đăng nhập vào phần mềm QLTS. Nhà trường phân công cho 01 người (*Cán bộ Quản lý, giáo viên Tin học, nhân viên phụ trách CNTT*) phụ trách quản trị phần mềm, chịu trách nhiệm về bảo mật thông tin, dữ liệu tuyển sinh trên hệ thống phần mềm QLTS của nhà trường. Nhà trường phải khai báo đầy đủ thông tin liên hệ của nhà trường trên phần mềm QLTS gồm: Hiệu trưởng, tên người quản trị, email, điện thoại liên lạc, ...

- Hiệu trưởng các trường THCS và THPT, các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo cho các trường có học sinh đang học lớp 9 THCS phổ biến kế hoạch tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 (*Kế hoạch số 89/KH-SGDĐT ngày 24/3/2021 của Sở GDĐT*), chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT vào các trường THPT trên địa bàn; hướng dẫn cách đăng ký hồ sơ dự tuyển cho học sinh, cử người thu nhận **và nhập dữ liệu hồ sơ dự tuyển cho học sinh trường mình**; bàn giao hồ sơ tuyển sinh cho trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, THPT, THCS và THPT, PTDTNT tỉnh theo thời gian quy định.

- Trước ngày **20/4/2021**: Sở GDĐT tổ chức tập huấn công tác tuyển sinh và sử dụng phần mềm tuyển sinh vào lớp 10 THPT cho các trường TH và THCS, THCS, THCS và THPT, PTDTNT huyện (gọi chung là trường THCS), các trường THPT (*thời gian, thành phần và địa điểm tập huấn công tác tuyển sinh Sở GDĐT sẽ có thông báo triệu tập*).

#### **1.1. Đối với các trường THCS**

+ Trước ngày **25/4/2021**: các trường THCS tư vấn hướng nghiệp để phân luồng học sinh, tư vấn chọn trường THPT để đăng ký dự tuyển sinh cho phù hợp với năng lực của học sinh; nhất là tư vấn cho học sinh thi vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và PTDTNT tỉnh. Thông báo cho học sinh biết đối tượng và điều kiện dự tuyển, chế độ cộng điểm ưu tiên, đăng ký xét nguyện vọng 1, nguyện vọng 2, cách xét tuyển trường THPT chuyên Lương Chánh hoặc PTDTNT tỉnh, cách xét nguyện vọng các trường THPT thuộc địa bàn cư trú; phổ biến Quy chế tuyển sinh và văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT.

+ Từ ngày **25/4/2021** đến **29/4/2021**: Trường THCS hướng dẫn học sinh ghi chính xác nội dung thông tin trong Phiếu ĐKDT, thông tin phải khớp với giấy khai sinh và học bạ. Nếu học bạ, bằng tốt nghiệp THCS, giấy khai sinh không khớp nhau thì hướng dẫn học sinh điều chỉnh lại theo quy định của pháp luật. Thu nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển của học sinh, kiểm tra đầy đủ và chính xác hồ sơ dự tuyển; các giấy chứng nhận để hưởng chế độ ưu tiên (nếu có). Đối với học sinh tự do (*tốt nghiệp THCS trước năm 2021*) nộp hồ sơ tại trường THCS đã học lớp 9 trước đây.

+ Đối với học sinh đăng ký tuyển thẳng vào trường THPT nhà trường in thêm mẫu Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng (*theo mẫu PHỤ LỤC 2 của công văn này*) hướng dẫn cho học sinh đăng ký và đồng thời ghi phiếu theo mẫu *PHỤ LỤC 1* để cập nhật thông tin vào phần mềm QLTS.

+ Từ ngày **02/5/2021** đến **05/5/2021**: Trường THCS hoàn thành việc nhập dữ liệu vào phần mềm QLTS.

+ Từ ngày **06/5/2021** đến **08/5/2021**: Sau khi nhập xong dữ liệu, người quản trị phần mềm QLTS thực hiện in thông tin ĐKDT của học sinh từ phần mềm QLTS, nhà trường tổ chức cho giáo viên chủ nhiệm hoặc cán bộ được phân công để đối chiếu rà soát, sửa chữa thông tin sai sót đối với hồ sơ đăng ký dự tuyển của học sinh, cho HS kiểm tra lại thông tin của mình ký xác nhận vào danh sách rà soát thông tin. Trên cơ sở đó, người quản trị phần mềm QLTS cập nhật thông tin sửa chữa dữ liệu hồ sơ cho học sinh trên hệ thống.

+ Sở GDĐT cập nhật số lượng hồ sơ đăng ký dự tuyển vào từng trường THPT và công khai trên Website của Sở GDĐT hằng ngày tại địa chỉ <http://phuyen.edu.vn> để phụ huynh và học sinh biết, lựa chọn trường THPT phù hợp để đăng ký dự tuyển hoặc thay đổi nguyện vọng theo nhu cầu.

+ Từ ngày **10/5/2021** đến **12/5/2021**: học sinh và phụ huynh học sinh có thể rút hồ sơ để thay đổi nguyện vọng hoặc nộp ở các trường dân lập, ... Các trường tạo điều kiện cho phụ huynh, học sinh rút hồ sơ chuyển trường, thay đổi nguyện vọng theo đúng quy định. Khi rút hồ sơ hoặc thay đổi nguyện vọng phải có xác nhận của lãnh đạo trường THCS trong đơn đề nghị thay đổi nguyện vọng ĐKDT (*mẫu Đơn thay đổi nguyện vọng theo PHỤ LỤC 3 đính kèm công văn này*). Trong thời gian này, Sở GDĐT sẽ mở hệ thống phần mềm QLTS để các trường THCS cập nhật thay đổi nguyện vọng ĐKDT của học sinh trường mình. Ngoài thời gian trên phần mềm QLTS sẽ khóa chức năng thay đổi nguyện vọng.

+ Từ ngày **13/5/2021** đến **19/5/2021**: các trường THCS cập nhật thông tin còn thiếu gồm: điểm trung bình các môn, điểm trung bình môn Toán, môn Ngữ văn, xếp loại hạnh kiểm, học lực cả năm lớp 9 vào phần mềm QLTS. (*Cách thực hiện xem hướng dẫn cập nhật thông tin trong phần mềm QLTS*)

+ Ngày **20/5/2021**: Sở GDĐT khóa dữ liệu, các trường THCS sẽ không còn quyền để sửa hồ sơ đăng ký dự tuyển của học sinh. Sở GDĐT và các trường THPT thực hiện các bước tiếp theo của quy trình tuyển sinh.

+ Trước ngày **25/5/2021**, các trường THCS hoàn thành học bạ của học sinh, cập nhật điểm trung bình các môn, điểm trung bình môn Toán, môn Ngữ Văn, xếp loại hạnh kiểm và học lực cả năm lớp 9,... bổ sung thông tin vào Phiếu ĐKDT cho đầy đủ.

+ Ngày **28/5/2021**, các trường THCS cử người mang hồ sơ và danh sách dự tuyển của học sinh trường mình (*xuất từ phần mềm QLTS*) bàn giao cho trường THPT Chuyên Lương Văn Chánh, PTDTNT tỉnh và các trường THPT có học sinh đăng ký NV1. Khi nộp hồ sơ phải làm biên bản giao – nhận hồ sơ.

**1.2. Đối với trường THPT Chuyên Lương Văn Chánh, các trường THPT, THCS và THPT, PTDTNT tỉnh.**

+ Trước ngày **25/4/2021**: căn cứ kế hoạch tuyển sinh, chỉ tiêu tuyển sinh đã được phê duyệt, chủ động xây dựng kế hoạch tuyển sinh của trường mình, báo cáo kế hoạch tuyển sinh về Sở GDĐT (qua Email Phòng Quản lý chất lượng); công khai phương thức tuyển sinh trên Website của trường và thông báo đến các trường THCS thuộc địa bàn tuyển sinh để phổ biến cho học sinh và phụ huynh biết thực hiện; Tuyệt đối thực hiện theo kế hoạch tuyển sinh, các văn bản hướng dẫn thực hiện công tác tuyển sinh của Sở GDĐT.

+ Trước ngày **20/5/2021**: gửi danh sách cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đủ điều kiện tham gia công tác coi thi, chấm thi tuyển sinh lớp 10 THPT; Hội đồng tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2021-2022 của đơn vị mình cho Sở GDĐT (qua Phòng TCCB), gửi File mềm về địa chỉ email: tochuccanbo@phuyen.edu.vn

+ Từ ngày **20/5/2021** đến **21/5/2021**: Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, 08 trường THPT tổ chức **thi tuyển** và 13 THPT trường tổ chức **thi tuyển kết hợp với xét tuyển** tiến hành truy cập vào phần mềm QLTS để thực các công việc:

- Khai báo tên các Điểm thi, số lượng phòng thi, đánh số báo danh, chia phòng thi. In danh sách phòng thi, in thẻ dự thi của học sinh và công bố danh sách dự thi cho học sinh biết.

- Dự kiến phương án ghép phòng thi, bố trí phòng thi; đối với phòng thi các môn chuyên là Tiếng Anh và Tin học chuẩn bị cơ sở vật chất như các kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh (*đối với trường THPT chuyên Lương Văn Chánh*).

- Liên hệ các trường THCS trên địa bàn để đặt Điểm thi nếu trường có số lượng học sinh đăng ký đông không thể tổ chức 01 điểm thi tại trường mình. Chuẩn bị tốt các điều kiện về CSVC để tổ chức kỳ thi tại đơn vị.

+ Ngày **28/5/2021**: các trường THPT cử các thành viên Hội đồng tuyển sinh, thu nhận hồ sơ dự tuyển sinh của học sinh vào trường từ các trường THCS chuyển đến, lập biên bản giao – nhận hồ sơ. Tổ chức kiểm tra đối chiếu danh sách học sinh đăng ký, số lượng hồ sơ đăng ký ĐKDT đảm bảo chính xác so với dữ liệu trên hệ thống. Những hồ sơ nào chưa hợp lệ, thiếu sót trả lại cho nhà trường (THCS) để chỉ dẫn cho học sinh kịp thời bổ sung, điều chỉnh và nộp lại đúng thời hạn quy định.

*Lưu ý trong thời gian này : Giấy chứng nhận tốt nghiệp THCS tạm thời của học sinh các trường THCS chưa hoàn thành và nên các trường THCS sẽ cấp cho học sinh nộp bổ sung cho các trường THPT khi nhập học.*

- Báo cáo về Sở GDĐT công tác chuẩn bị trước kỳ thi, để Sở GDĐT thành lập Hội đồng thi cấp tỉnh, Ban coi thi, Ban ra đề thi và sao in đề thi, Ban vận chuyển đề thi - bài thi.

### **1.3) Đối với các trường tuyển sinh bằng phương thức xét tuyển**

+ Từ ngày **15/6/2021** đến **17/6/2021**: 09 trường THPT tuyển sinh theo hình thức **xét tuyển** tổ chức kiểm tra hồ sơ ĐKDT: chú ý các thông tin như họ và tên, ngày tháng năm sinh, nơi sinh, xếp loại hạnh kiểm và học lực từ lớp 6 đến lớp 9, điểm trung bình cả năm, điểm trung bình cả năm môn Ngữ văn và môn Toán lớp 9, điểm ưu tiên, mã trường đăng ký NV1, NV2, ... các thông tin phải khớp nhau giữa học bạ, giấy khai sinh và Phiếu ĐKDT. Người kiểm tra hồ sơ nào thì ký vào phiếu ĐKDT đó và chịu trách nhiệm về tính chính xác các thông tin trên hồ sơ đó.

+ Quy định về sửa, cập nhật thông tin về hồ sơ dự tuyển sau khi kiểm tra hồ sơ: thời gian này, nếu có phát hiện sai sót về dữ liệu tuyển sinh hoặc do học sinh phát hiện sai sót đề nghị điều chỉnh thì trường THPT được phép sửa và cập nhật thông tin của học sinh (*chỉ có người quản trị hệ thống mới thực hiện được*). Không được phép sửa thông tin **nguyên vọng 1, nguyên vọng 2**, trường hợp đặc biệt nhà trường phải có ý kiến của Sở GDĐT qua phòng Quản lý chất lượng để được hướng dẫn.

#### **1.4) Lịch xét tuyển sinh**

- Ngày **21/6/2021**: Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh xét tuyển căn cứ vào kết quả thi và chỉ tiêu được UBND tỉnh phê duyệt, tiến hành xét tuyển các lớp chuyên. Trình Sở GDĐT phê duyệt và công bố cho học sinh biết. Những học sinh không trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh đến trường chuyên Lương Văn Chánh để rút hồ sơ về nộp trường đã đăng ký NV1 để được xét tuyển NV1 theo quy định của Sở GDĐT.

- Ngày **21/6/2021**: Trường PTDTNT tỉnh tổ chức xét tuyển, trên cơ sở chỉ tiêu giao, hướng dẫn của Sở GDĐT trường xét và trình danh sách học sinh trúng tuyển để Sở GDĐT phê duyệt và công bố cho học sinh biết. Những học sinh không trúng tuyển vào trường PTDTNT tỉnh, nhà trường thông báo cho trường THCS cử người đến trường PTDTNT tỉnh để rút hồ sơ về nộp trường đã đăng ký NV1 để được xét tuyển NV1 cho học sinh theo quy định của Sở GDĐT.

*\* Lịch trả hồ sơ của Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, PTDTNT tỉnh: từ ngày công bố kết quả thi đến hết ngày 22/6/2021.*

- Từ ngày **20/6/2021** đến **23/6/2021**: các trường THPT thu nhận hồ sơ ĐKDT của học sinh từ trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, PTDTNT tỉnh chuyển đến để xét NV1. Kiểm tra đối chiếu danh sách xuất từ hệ thống phần mềm QLTS và hồ sơ ĐKDT của học sinh.

- Ngày **24/6/2021**: Sở GDĐT thông báo điểm chuẩn trúng tuyển NV1 của từng trường, các trường THPT căn cứ chỉ tiêu tuyển sinh lớp 10 THPT được UBND tỉnh giao, các văn bản hướng dẫn của Sở GDĐT tiến hành xét tuyển NV1, trên cơ sở đó các trường lập danh sách học sinh trúng tuyển NV1 trình Sở GDĐT phê duyệt (gồm tờ trình và 02 danh sách trúng tuyển) và công bố cho học sinh biết.

- Từ ngày **25/6/2021** đến **26/6/2021**: Sở GDĐT phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển NV1 của các trường. Những học sinh không trúng tuyển NV1, đến các trường THPT rút hồ sơ để nộp vào trường THPT đã đăng ký xét tuyển NV2.

- Ngày **28/6/2021**: hạn cuối nộp hồ sơ xét tuyển NV2 vào các trường THPT có xét tuyển NV2.

- Ngày **29/6/2021**: các trường THPT xét tuyển NV2. Sở GDĐT thông báo điểm chuẩn trúng tuyển NV2 của từng trường, trên cơ sở đó các trường lập danh sách học sinh trúng tuyển NV2 trình Sở GDĐT phê duyệt và công bố cho học sinh biết.

- Từ ngày **30/6/2021** đến **02/7/2021**: Sở GDĐT phê duyệt danh sách học sinh trúng tuyển NV2 của các trường. Những học sinh không trúng tuyển NV2 đến trường để rút hồ sơ ĐKDT để nộp vào các trường ngoài công lập, trung tâm GDTX hoặc các trường dạy nghề.

- Sau khi xét tuyển NV2 xong, các trường còn thiếu học sinh so với chỉ tiêu giao, lập tờ trình phương án xét tuyển bổ sung cho đủ chỉ tiêu trình Giám đốc Sở GDĐT phê duyệt.

- Ngày **15/7/2021**: Tất cả các trường THPT công lập hoàn tất công tác tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2021-2022.

## **2. Tuyển sinh lớp 10 THPT ngoài công lập, lớp 10 THPT hệ GDTX**

Thực hiện như điểm 1.4.4 mục II của Kế hoạch tuyển sinh.

- Đối với các trường THPT ngoài công lập: các trường báo cáo Sở GDĐT về kế hoạch tuyển sinh của nhà trường trước ngày **30/5/2021**, gửi tờ trình và danh sách trúng tuyển (02 bản) để Sở GDĐT phê duyệt theo quy định.

- Các trung tâm GDTX tỉnh và GDNN-GDTX các huyện, thị xã (gọi tắt là trung tâm GDTX) mở các lớp giáo dục thường xuyên, tổ chức học tập 7 môn học bắt buộc là Toán, Ngữ văn, Vật lý, Hoá học, Sinh học, Lịch sử, Địa lý và các môn học tự chọn: Tin học, Công nghệ,... theo chương trình giáo dục thường xuyên và sách giáo khoa lớp 10 ban cơ bản.

Nhằm phân luồng học sinh sau THCS, những học sinh không trúng tuyển vào lớp 10 THPT thì đăng ký học lớp 10 hệ giáo dục thường xuyên tại các trung tâm GDNN-GDTX hoặc có nguyện vọng học nghề (có dạy chương trình GDTX) thì liên hệ đăng ký học tại trường Trung cấp, Cao đẳng nghề hoặc Trung cấp chuyên nghiệp, Cao đẳng, Đại học có dạy trung cấp nghề cho học sinh tốt nghiệp THCS.

## **IV. Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 THPT**

- Chỉ tiêu tuyển sinh vào lớp 10 thực hiện theo Công văn số 1479/UBND-KGVX ngày 08/4/2021 của UBND tỉnh Phú Yên về việc chỉ tiêu huy động trẻ mầm non và tuyển sinh đầu cấp phổ thông năm học 2021-2022.

- Phân bổ chỉ tiêu xét tuyển NV1, NV2 các trường THPT: thực hiện theo mục **1.4.1, 1.4.2** và **1.4.3** của Kế hoạch tuyển sinh.

## **V. Lịch thi, lịch làm việc của Hội đồng thi**

### **1. Lịch thi tuyển**

<b>Ngày</b>	<b>Buổi</b>	<b>Bài thi</b>	<b>Thời gian làm bài</b>	<b>Giờ phát đề thi cho thí sinh</b>	<b>Giờ bắt đầu làm bài</b>
<b>10/6/2021</b>	<b>SÁNG</b>	Ngữ văn	120 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	<b>CHIỀU</b>	Toán	120 phút	13 giờ 55	14 giờ 00
<b>11/6/2021</b>	<b>SÁNG</b>	Ngoại ngữ	60 phút	7 giờ 55	8 giờ 00
	<b>CHIỀU</b>	Môn chuyên: Hóa học, Ngoại ngữ Các môn chuyên: Ngữ văn, Toán, Vật lý, Sinh học, Tin học (môn Tin học thi lập trình trên máy vi tính)	150 phút	13 giờ 55	14 giờ 00

### **2. Lịch làm việc của Hội đồng thi và các ban của Hội đồng thi**

- Giám đốc Sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2021-2022 của Sở GDĐT gồm: Lãnh đạo Hội đồng tuyển sinh, Ban thư ký, Ban ra đề và sao in thi, Ban vận chuyển đề thi – bài thi, Ban chấm thi, Thanh tra kỳ thi, Ban làm phách, Ban phục vụ kỳ thi, Ban phúc khảo bài thi, Ban coi thi của các trường có thi tuyển,

thi tuyển kết hợp với xét tuyển ... Các ban chuyên môn thực hiện nhiệm vụ theo Quy chế thi tốt nghiệp THPT hiện hành.

- Ngày **07/6/2021**: Sở GDĐT bàn giao hồ sơ thi, giấy nháp, giấy thi, biểu mẫu ... cho các trường có tổ chức thi tuyển.

- Ngày **08/6/2021**: 8 giờ 00, Sở GDĐT tổ chức họp lãnh đạo và thư ký các Điểm thi tại Sở GDĐT để quán triệt công tác tổ chức thi và tập huấn công tác thi cho thư ký các Điểm thi.

- Ngày **09/6/2020**:

+ Ban vận chuyển đề thi – bài thi và Trưởng điểm thi: tiến hành giao – nhận đề thi cho các Điểm thi. Trưởng điểm thi phân công trực bảo vệ đề thi theo Quy chế thi; Riêng đề thi các môn chuyên của Hội đồng thi Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Sở GDĐT sẽ giao đề thi lúc 13 giờ 00 phút ngày **11/6/2021**.

+ 8 giờ 00: họp lãnh đạo, thư ký, bảo vệ, phục vụ Điểm thi; phân công nhiệm vụ của từng thành viên của Điểm thi;

+ 14 giờ 00: họp toàn thể lãnh đạo, thư ký, bảo vệ, phục vụ, cán bộ làm công tác coi thi tại Điểm thi; triển khai Quy chế thi cho cán bộ thực hiện công tác thi, quy chế thi cho học sinh và thực hiện nhiệm vụ của Điểm thi;

+ 15 giờ 30: Lãnh đạo ban coi thi phân công Cán bộ coi thi (CBCT) triển khai học tập Quy chế thi cho thí sinh tại phòng thi; HS kiểm tra danh sách dự thi, thẻ dự thi của mình lần cuối nếu có sai sót thông tin của học sinh thì báo cáo CBCT để yêu cầu lãnh đạo, thư ký ban coi thi tập hợp và sửa cho học sinh.

+ Từ ngày **10/6/2021** đến **11/6/2021**: Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, 08 trường THPT tổ chức **thi tuyển**, 13 trường THPT tổ chức **thi tuyển kết hợp với xét tuyển** tổ chức coi thi theo lịch thi đã quy định.

+ Ngày **10/6/2021**, ngay sau khi kết thúc bài thi cuối cùng (môn Toán) của Điểm thi, Sở GDĐT cử cán bộ của Ban vận chuyển đề thi – bài thi đến nhận hồ sơ thi, bài thi của các Điểm thi (*đối với các Điểm thi của 13 trường tuyển sinh theo phương thức thi tuyển kết hợp với xét tuyển*) về bàn giao cho Ban thư ký Hội đồng thi tại Sở GDĐT.

+ Ngày **11/6/2021**, ngay sau khi kết thúc môn thi cuối cùng (môn Tiếng Anh) của Điểm thi, Sở GDĐT cử cán bộ của Ban vận chuyển đề thi – bài thi đến nhận hồ sơ thi, bài thi của các Điểm thi (*đối với các Điểm thi của 8 trường tuyển sinh theo phương thức thi tuyển*) về bàn giao cho Ban thư ký Hội đồng thi tại Sở GDĐT.

+ Chiều ngày **11/6/2021**: Ngay sau khi kết thúc bài thi cuối cùng (môn chuyên) đối với các Điểm thi của Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, Sở GDĐT cử cán bộ của Ban vận chuyển đề thi – bài thi đến nhận hồ sơ thi, bài thi của các Điểm thi về bàn giao cho Ban thư ký Hội đồng thi tại Sở GDĐT.

- Trưởng Ban thư ký Hội đồng thi phân công thành viên cùng với Công an bảo vệ của Ban chấm thi trực bảo vệ bài thi từ 11 giờ 00 phút ngày **10/6/2021** đến 7 giờ 30 phút ngày **12/6/2021**.

- **Ban làm phách bài thi**: làm việc từ 7 giờ 30 phút ngày **12/6/2021** đến khi Ban chấm thi chấm xong bài thi. Ban làm phách làm việc tại khu vực sao in đề thi của Sở GDĐT được cách ly triệt để trong suốt thời gian làm việc. Nhận bài thi từ Ban thư ký Hội đồng thi và giao bài thi đã được đánh phách cho thư ký Hội đồng thi để giao cho Ban chấm thi. Bàn



giao đầu phách còn nguyên niêm phong khi tất cả các bài thi đã được chấm xong cho Ban Thư ký hội đồng thi.

- **Ban chấm thi:** Điểm chấm thi đặt tại Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh;

+ Sáng ngày **14/6/2021**: 8 giờ, họp Lãnh đạo, Thư ký, Thanh tra chấm thi, phục vụ, bảo vệ của Ban chấm thi tại Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh;

+ Chiều ngày **14/6/2021**: 13 giờ 30 phút, khai mạc chấm thi, học tập quy chế thi, triển khai học tập biểu điểm đáp án chấm thi, chấm thi đến khi hoàn thành nhiệm vụ, thành phần toàn bộ các thành viên Ban chấm thi.

- Dự kiến: đến ngày **20/6/2021** hoàn thành chấm thi.

+ Công bố kết quả thi đối với Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và 21 trường THPT có tổ chức thi tuyển sau khi hoàn thành chấm thi.

### 3. Phúc khảo bài thi

- Sau khi công bố kết quả thi tuyển, Sở GDĐT sẽ có thông báo nộp đơn phúc khảo bài thi; thành lập Ban phúc khảo bài thi tiến hành chấm phúc khảo theo quy định; hướng dẫn xét tuyển sau khi phúc khảo bài thi.

## VI. Công bố điểm chuẩn xét tuyển và lập danh sách trúng tuyển

- Căn cứ vào chỉ tiêu được UBND tỉnh giao cho các trường, kế hoạch tuyển sinh của Sở GDĐT và điểm chuẩn trúng tuyển Hội đồng tuyển sinh của các trường tổ chức xét duyệt, lập danh sách thí sinh trúng tuyển trình Sở GDĐT phê duyệt và thông báo kết quả cho học sinh biết. Sở GDĐT sẽ thông báo điểm chuẩn trúng tuyển trên Website của Sở GDĐT tại địa chỉ **www.phuyen.edu.vn**

- Ngay sau khi công bố kết quả điểm chuẩn trúng tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và danh sách thí sinh trúng tuyển, đối với các thí sinh **không trúng tuyển vào trường**, hệ thống phần mềm tuyển sinh của Sở GDĐT sẽ chuyển dữ liệu kết quả điểm thi tuyển, xét tuyển cho các trường THPT mà thí sinh đã **đăng ký nguyện vọng 1** (*ghi ở Phiếu đăng ký dự tuyển*) và đưa vào danh sách xét tuyển **nguyện vọng 1** theo thời gian quy định. Những thí sinh **không trúng tuyển** vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh thì đến trường rút hồ sơ và nộp cho trường THPT đăng kí **nguyện vọng 1** trong thời gian quy định;

- Riêng đối với học sinh dự tuyển vào trường PTDTNT tỉnh: Thí sinh **không trúng tuyển** vào trường PTDTNT tỉnh, Sở GDĐT căn cứ vào **nguyện vọng 1** ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh sẽ chuyển điểm thi, điểm xét tuyển về trường THPT nơi cư trú mà thí sinh yêu cầu và đưa vào danh sách xét tuyển theo quy định. Trường PTDTNT tỉnh có nhiệm vụ thông báo cho các trường THCS và PTDTNT huyện biết những học sinh không trúng tuyển, yêu cầu các trường cử người đến trường PTDTNT tỉnh nhận lại hồ sơ và nộp cho trường THPT nơi cư trú để được xét tuyển theo thời gian quy định;

- Đối với các trường THPT: Sau khi công bố kết quả điểm chuẩn trúng tuyển, danh sách thí sinh trúng tuyển, nếu các thí sinh **không trúng tuyển nguyện vọng 1**, hệ thống phần mềm tuyển sinh của Sở GDĐT sẽ chuyển dữ liệu kết quả thi tuyển, xét tuyển cho các trường THPT mà thí sinh đăng ký **nguyện vọng 2** (*ghi ở Phiếu đăng ký dự tuyển*) và đưa vào danh sách xét tuyển **nguyện vọng 2** theo thời gian quy định. Những thí sinh **không**

**trúng tuyển nguyện vọng 1** vào trường THPT đã nộp hồ sơ đăng kí dự tuyển thì đến trường rút hồ sơ và nộp cho trường THPT đăng kí **nguyện vọng 2** trong thời gian quy định.

## **VII. Tổ chức thực hiện**

### **1. Các Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, thị xã, thành phố**

Xây dựng kế hoạch tuyển sinh vào các lớp đầu cấp năm học 2021-2022 trình UBND huyện, thị xã, thành phố, phê duyệt phương án tuyển sinh vào các trường Mầm non, Tiểu học, THCS, đồng thời gửi báo cáo cho Sở GDĐT để phối hợp chỉ đạo. Ban hành các văn bản hướng dẫn chi tiết để triển khai thực hiện công tác tuyển sinh ở địa phương. Chỉ đạo các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thành lập Hội đồng tuyển sinh vào các lớp đầu cấp, tuyển sinh đúng quy định và trình Phòng GDĐT phê duyệt kết quả tuyển sinh lớp đầu cấp năm học 2021-2022.

Thông báo các trường TH-THCS và THCS trực thuộc biết phương án tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 để có kế hoạch giảng dạy, ôn tập, đăng ký, nộp hồ sơ tuyển sinh, nhập dữ liệu tuyển sinh vào các trường THPT đúng thời gian quy định.

### **2. Các trường THPT, THCS và THPT, trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, trường PTDTNT tỉnh, Trung tâm GDTX tỉnh, Trung tâm GDNN-GDTX các huyện, thị xã**

Triển khai Kế hoạch này đến toàn bộ cán bộ, giáo viên, công nhân viên, học sinh, phụ huynh học sinh được biết; xây dựng chi tiết kế hoạch tuyển sinh của trường và thông báo đến các trường THCS trong địa bàn tuyển sinh; thành lập Hội đồng tuyển sinh các lớp đầu cấp của nhà trường; thực hiện tuyển sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng GDĐT huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các trường Tiểu học, THCS, PTCS trực thuộc; Hiệu trưởng các trường THPT, THCS và THPT, trường PTDTNT và Giám đốc các trung tâm GDNN-GDTX huyện, thị xã, trung tâm GDTX tỉnh triển khai thực hiện tốt nội dung công văn này.

Các đơn vị khác có liên quan phối hợp với Sở GDĐT để thực hiện tốt kế hoạch tuyển sinh lớp 10 THPT năm học 2021-2022 theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện, các vấn đề vướng mắc phát sinh cần thông tin về Sở GDĐT (qua phòng Quản lý chất lượng, điện thoại: 0257.3842060) để được phối hợp giải quyết./.

#### **Nơi nhận:**

- Như trên (để thực hiện);
  - Vụ GDTrH, Cục QLCL;
  - VP Tỉnh Ủy, TT HĐND tỉnh;
  - VP UBND tỉnh;
  - Ban tuyên giáo Tỉnh ủy;
  - Ban chỉ đạo các kỳ thi của tỉnh;
  - Công an tỉnh (để phối hợp);
  - UBND các huyện, TX, TP (để biết);
  - Báo, đài (đưa tin);
  - Website Sở;
  - Lưu: VT, QLCL.
- } (Đề b/cáo)

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Ngô Ngọc Thu**

SỞ GD&amp;ĐT TỈNH PHÚ YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**PHIẾU ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT  
NĂM HỌC 2021-2022**

**1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... Giới (ghi Nữ, Nam):.....

**2. Ngày, tháng và năm sinh:** ...../...../.....

(Nếu ngày và tháng sinh nhỏ hơn 10 thì ghi số 0 ở ô đầu)

--	--

Ngày

--	--

Tháng

--	--	--	--

Năm sinh

**3. Nơi sinh** (chỉ ghi huyện, tỉnh):.....; **Dân tộc** (Ghi bằng chữ):.....

**4. Hộ khẩu thường trú** (ghi rõ thôn, xã, huyện hoặc số nhà, đường, phường, TP, TX): .....

**5. Trường THCS đang học** (Ghi tên trường và huyện)

mã huyện

mã trường THCS

Lớp 9..... Trường .....

--	--

--	--	--	--

**6. Kết quả xếp loại cuối năm học các lớp cấp THCS, Điểm trung bình cuối năm lớp 9, xếp loại TN THCS:**

Kết quả rèn luyện và học tập các năm cấp THCS								Điểm trung bình cả năm lớp 9			Xếp loại TN. THCS
Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9		ĐTB cả năm	ĐTB Văn	ĐTB Toán	
HL	HK	HL	HK	HL	HK	HL	HK				

**7. Tuyển thẳng vào trường THPT:**.....; **Mã trường:**

--	--	--	--

**8. Điểm ưu tiên:**

**Điểm ưu tiên theo nhóm đối tượng (1, 2, 3):** Đối tượng:..... điểm cộng:.....điểm

**9. Đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 như sau:**

a) Trường THPT chuyên biệt (THPT chuyên Lương Văn Chánh hoặc trường Phổ thông DTNT tỉnh):

- Trường:.....; Mã trường: 

--	--	--	--

- Lớp chuyên:..... (Nếu thi lớp chuyên Tin đánh dấu x vào môn thi chuyên: Toán  hoặc Tin: .

(Nếu không đăng kí vào các trường trên thì bỏ trống nội dung ở Điểm a).

b) Nguyên vọng đăng kí dự tuyển vào trường THPT:

NGUYỆN VỌNG	TÊN TRƯỜNG THPT DỰ TUYỂN	MÃ TRƯỜNG THPT			
Nguyên vọng 1					
Nguyên vọng 2					

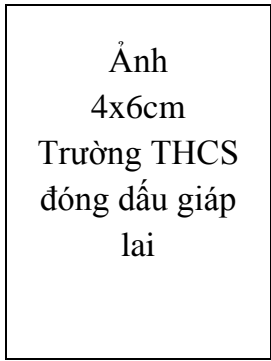
**10. Điện thoại:**..... **Email:**.....(nếu có)

**CAM ĐOAN VÀ XÁC NHẬN**

Tôi xin cam đoan những lời khai trong Phiếu ĐKDT này là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm theo các quy định hiện hành.

Ngày .....tháng.....năm 2021

**Chữ ký của thí sinh**



**XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG**

Đang học lớp ..... Trường .....

.....

Ngày ..... tháng .....năm 2021

(Ký tên và đóng dấu)

**PHẦN KIỂM TRA CỦA HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH TRƯỜNG THPT****Kết quả kiểm tra hồ sơ của Hội đồng tuyển sinh trường:**

- Học bạ:	hợp lệ <input type="checkbox"/>	không hợp lệ <input type="checkbox"/>
- Bản sao khai sinh:	hợp lệ <input type="checkbox"/>	không hợp lệ <input type="checkbox"/>
- Giấy chứng nhận hoặc Bằng tốt nghiệp THCS:	hợp lệ <input type="checkbox"/>	không hợp lệ <input type="checkbox"/>
- Xác nhận của UBND Phường, xã nơi cư trú thí sinh tự do:	hợp lệ <input type="checkbox"/>	không hợp lệ <input type="checkbox"/>
- Các giấy chứng nhận ưu tiên (nếu có):	hợp lệ <input type="checkbox"/>	không hợp lệ <input type="checkbox"/>
- Nội dung khai trong Phiếu ĐKDT với hồ sơ:	đúng <input type="checkbox"/>	sai <input type="checkbox"/>
- Nội dung ghi sai phải điều chỉnh (nếu có):.....		

....., ngày .....tháng ... năm 2021

**Người kiểm tra**  
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**HIỆU TRƯỞNG**  
(Ký tên và đóng dấu)

**Ghi chú :**

**Mục 1, 2, 3:** Ghi đúng theo như trong Giấy khai sinh; ngày, tháng, năm sinh ghi vào các ô, mỗi ô 1 số;

**Mục 5:** Ghi đang học lớp 9 A, B, C...; tên trường THCS đang học, tên huyện, TX, TP; Mã huyện và mã trường THCS đang học, mỗi ô một số;

**Mục 6:** Ghi kết quả xếp loại cuối năm: HL: Giỏi ghi G; Khá ghi K; Trung Bình ghi TB; HK: Tốt ghi T; Khá ghi K; Trung Bình ghi TB; Điểm trung bình cả năm lớp 9: Ghi theo điểm tổng kết ở học bạ; Xếp loại TN THCS: Giỏi ghi G; Khá ghi K; Trung Bình ghi TB;

**Mục 7:** Ghi tên trường THPT xét tuyển thẳng (nếu có); Mã trường THPT mỗi ô một số;

**Mục 8:** Điểm Ưu tiên ghi điểm được hưởng (Điểm ưu tiên (nếu có) ghi Đối tượng 1, 2, 3; ghi số điểm tương ứng với Đối tượng);

**Mục 9:** Đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022:

**Điểm a:**

- Nếu dự tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh: Dòng thứ nhất ghi tên trường, Mã trường, mỗi ô một số; Dòng thứ 2 ghi lớp chuyên dự thi (Toán, Vật lý, Hóa Học, Sinh học, Ngữ văn, Tiếng Anh, Tin học); Nếu thi vào lớp chuyên Tin thì tích chọn thêm thi môn chuyên Toán hay Tin học;

- Nếu tuyển vào trường Phổ thông DTNT tỉnh: Dòng thứ nhất ghi tên trường, Mã trường, mỗi ô một số; Dòng thứ 2 bỏ trống;

- Nếu không dự tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và trường Phổ thông DTNT tỉnh thì bỏ 2 dòng này.

**Điểm b:**

- Nguyên vọng 1: Ghi tên trường THPT đăng ký dự tuyển; ghi Mã trường THPT, mỗi ô một số;

- Nguyên vọng 2: Ghi tên trường THPT đăng ký dự tuyển; ghi Mã trường THPT, mỗi ô một số;

**Học sinh chỉ nộp hồ sơ dự tuyển vào một trường THPT**

- Học sinh nộp đơn dự tuyển vào trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, trường PTDTNT tỉnh ngay sau khi công bố kết quả thi nếu không trúng tuyển, Sở GDĐT căn cứ vào nguyện vọng ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh sẽ chuyển điểm thi, điểm xét tuyển về trường THPT đã đăng ký nguyện vọng 1 thuộc địa bàn cư trú và đưa vào danh sách xét tuyển theo quy định.

+ Học sinh đến trường THPT chuyên Lương Văn Chánh nhận lại hồ sơ và nộp cho trường THPT đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 trong thời gian quy định. Sau thời gian quy định nếu học sinh không nộp hồ sơ xét tuyển xem như từ chối xét tuyển vào trường này;

+ Trường Phổ thông DTNT tỉnh trả hồ sơ không trúng tuyển cho các trường THCS, các trường THPT cử người đến nhận hồ sơ học sinh không trúng tuyển và nộp lại trường THPT học sinh đăng ký xét tuyển nguyện vọng 1 theo thời gian quy định;

- Học sinh nộp đơn dự tuyển vào trường THPT đăng ký nguyện vọng 1, ngay sau khi công bố kết quả xét tuyển nếu không trúng tuyển, Sở GDĐT căn cứ vào nguyện vọng ghi trong Phiếu đăng ký dự tuyển của thí sinh sẽ chuyển điểm thi, điểm xét tuyển về trường THPT đã đăng ký nguyện vọng 2 thuộc địa bàn cư trú và đưa vào danh sách xét tuyển bổ sung theo quy định. Học sinh đến trường THPT đăng ký nguyện vọng 1 nhận lại hồ sơ và nộp cho trường THPT đăng ký xét tuyển nguyện vọng 2 trong thời gian quy định. Sau thời gian quy định nếu học sinh không nộp hồ sơ xét tuyển xem như từ chối xét tuyển vào trường này.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 2**

Ảnh 4×6  
(đóng dấu giáp  
lai  
của trường  
THCS)

**PHIẾU ĐĂNG KÝ TUYỂN THĂNG VÀO LỚP 10 THPT**  
**NĂM HỌC 2021 – 2022**

**Kính gửi: Hội đồng tuyển sinh**

**Trường .....**

1. Họ và tên thí sinh (viết in hoa): .....Giới tính: .....
2. Ngày, tháng, năm sinh: .....
3. Nơi sinh (ghi huyện/thị xã, tỉnh): .....
4. Hộ khẩu thường trú (ghi xã/phường, huyện/thị xã, tỉnh): .....
- .....
5. Học sinh trường: ..... thuộc huyện, thị xã: .....
6. Năm tốt nghiệp THCS: .....
7. Lý do được xét tuyển thăng: .....
- .....
8. Số điện thoại cá nhân hoặc gia đình (nếu có): .....
9. Email (nếu có): .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp  
9..... trường THCS .....  
đã khai đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm 2021

**Hiệu trưởng**  
(Ký tên, đóng dấu)

.....Ngày ..... tháng ..... năm 2021

**Chữ ký của thí sinh**  
(Ký ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHỤ LỤC 3**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ THAY ĐỔI NGUYỆN VỌNG ĐĂNG KÝ**  
**DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2021-2022**

Họ và tên thí sinh: ..... Giới tính: .....

Ngày, tháng, năm sinh: .....

Nơi sinh: huyện (TX, TP):..... Tỉnh:.....

Hộ khẩu thường trú: (ghi rõ thôn, xã, huyện hoặc số nhà, đường, phường, TP):  
.....

Đang học lớp 9.....; Trường THCS: .....

**Tôi đã đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT năm học 2021-2022 như sau:**

a) Trường THPT chuyên THPT chuyên Lương Văn Chánh

- Trường.....; Mã trường: 

--	--	--	--

- Lớp chuyên:..... (Nếu thi lớp chuyên Tin đánh dấu x vào môn thi chuyên: Toán  hoặc Tin: ). (Nếu không đăng kí vào các trường này thì bỏ trống Điểm a).

b) Nguyên vọng đăng kí dự tuyển vào trường THPT:

NGUYỆN VỌNG	TÊN TRƯỜNG THPT DỰ TUYỂN	MÃ TRƯỜNG THPT			
<b>Nguyên vọng 1</b>					
<b>Nguyên vọng 2</b>					

**Nay đề nghị cho tôi thay đổi lại nguyện vọng đăng ký dự tuyển vào lớp 10 THPT như sau:**

a) Trường THPT chuyên THPT chuyên Lương Văn Chánh

- Trường.....; Mã trường: 

--	--	--	--

- Lớp chuyên:..... (Nếu thi lớp chuyên Tin đánh dấu x vào môn thi chuyên: Toán  hoặc Tin: ). (Nếu không đăng kí vào các trường này thì bỏ trống Điểm a).

b) Nguyên vọng đăng kí dự tuyển vào trường THPT:

NGUYỆN VỌNG	TÊN TRƯỜNG THPT DỰ TUYỂN	MÃ TRƯỜNG THPT			
<b>Nguyên vọng 1</b>					
<b>Nguyên vọng 2</b>					

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận của trường THCS cho  
thay đổi nguyện vọng dự tuyển

**HIỆU TRƯỞNG**  
(ký, đóng dấu)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2021

**NGƯỜI LÀM ĐƠN**  
(ký, ghi rõ họ tên)

UBND TỈNH PHÚ YÊN  
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

**PHỤ LỤC 4**

**LỊCH CÔNG TÁC TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2021-2022**

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-QLCL ngày /4/2021 của Sở GDĐT)

STT	THỜI GIAN	NỘI DUNG CÔNG VIỆC	THỰC HIỆN
1	Trước ngày 15/4/2021	Công khai phương án tuyển sinh	Các trường THPT, THCS và THPT, PTDTNT tỉnh
2	Trước ngày 20/4/2021	Tập huấn công tác tuyển sinh và sử dụng phần mềm QLTS	Sở GDĐT, các trường THCS; trường trực thuộc Sở
3	Từ ngày 25/4/2021 đến 29/4/2021	Làm hồ sơ dự tuyển sinh, tuyển thẳng; Thu nhận, kiểm tra hồ sơ dự tuyển sinh	Học sinh; các trường THCS
4	Từ ngày 02/5/2021 đến 05/5/2021	Nhập dữ liệu hồ sơ dự tuyển vào phần mềm tuyển sinh (QLTS)	Các trường THCS
5	Từ ngày 06/5/2021 đến 08/5/2021	Kiểm tra điều chỉnh thông tin hồ sơ dự thi	Phụ huynh, học sinh, trường THCS
6	Từ ngày 10/5/2021 đến 12/5/2021	Thay đổi nguyện vọng 1, nguyện vọng 2	Phụ huynh, học sinh, trường THCS
7	Trước ngày 19/5/2021	Cập nhật đầy đủ dữ liệu vào phần mềm tuyển sinh.	Các trường THCS
8	Từ ngày 20/5/2021 đến 21/5/2021	Các trường vào hệ thống phần mềm để thực hiện công tác tổ chức thi: - Khai báo các hội đồng thi, số lượng phòng thi, in danh sách thí sinh, thẻ dự thi cho thí sinh.	Các trường có tổ chức thi tuyển sinh
9		Trường tổ chức thi báo cáo điểm đặt HD coi thi, phòng thi cho Sở GDĐT để sao in đề thi; Cử CB, GV, NV tham gia hội đồng coi thi; Chấm thi	Trường thi tuyển, thi tuyển kết hợp xét tuyển
10	Ngày 28/5/2021	Bàn giao hồ sơ dự tuyển cho các trường THPT	Trường THCS, các trường THPT, THCS&THPT, PTDTNT tỉnh
11	Ngày 07/6/2021	Sở GDĐT giao nhận – giấy nháp, giấy thi, bì hồ sơ	Sở GDĐT, các trường thi tuyển, thi tuyển kết



			hợp xét tuyển.
12	Ngày 08/6/2021	Họp Trưởng điểm thi, thư ký điểm thi tại Sở GDĐT	LĐ Sở, Phòng QLCL, Các trường điểm thi và thư ký điểm thi
13	Ngày 09/6/2021	Giao - nhận đề thi tại các Điểm thi	Trưởng Điểm thi, Ban vận chuyển đề thi - bài thi
14	Ngày 09/6/2021	-8 giờ, Lãnh đạo, thư ký, bảo vệ, phục vụ Điểm thi làm việc; - 14h, Toàn bộ các thành viên Điểm coi thi làm việc; -15 giờ 30': Triển khai học tập quy chế thi cho học sinh;	Ban coi thi
15	Từ ngày 10/6/2021 đến 11/6/2021	Coi thi theo lịch thi	Ban coi thi
16	Từ 12/6/2021	Ban làm phách làm việc (cách ly triệt để tại khu vực sao in đề thi)	Ban làm phách
17	Từ ngày 14/6/2021 đến 19/6/2021 (dự kiến)	Chấm thi + 7 giờ 30', ngày 14/6/2021: lãnh đạo, thanh tra chấm thi, thư ký, bảo vệ, phục vụ Ban chấm thi làm việc tại Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh; + 13 giờ 30', ngày 14/6/2021: Khai mạc chấm thi, tiến hành chấm thi.	Ban chấm thi
18	Từ 15/6/2021 đến 17/6/2021	Các trường tuyển sinh theo phương thức <b>xét tuyển</b> tổ chức kiểm tra hồ sơ dự tuyển của học sinh.	9 trường xét tuyển
19	Ngày 20/6/2021	Công bố kết quả thi.	- Ban chấm thi - Sở GDĐT
20	Ngày 21/6/2021	Công bố xét tuyển trường Chuyên Lương Văn Chánh và PTDTNT tỉnh.	Sở GDĐT, Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, PTDTNT tỉnh
21	Từ ngày 21/6/2021 đến 22/6/2021	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh và PTDTNT tỉnh trả hồ sơ không trúng tuyển; học sinh rút hồ sơ và nộp cho trường đã đăng ký xét tuyển NV1.	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh, PTDTNT tỉnh và học sinh

22	Ngày 24/6/2021	Xét duyệt kết quả công bố điểm chuẩn trúng tuyển NV1 các trường	Sở GDĐT, các trường THPT, THCS và THPT
23	Ngày 25/6/2021 đến 26/6/2021	Các trường THPT trả hồ sơ cho học sinh không trúng tuyển NV1 vào trường, học sinh rút hồ sơ và nộp cho trường đã đăng ký xét tuyển NV2.	Các trường THPT, THCS và THPT và học sinh
24	Ngày 29/6/2021	Công bố điểm chuẩn trúng tuyển NV2 các trường	Sở GDĐT, các trường THPT, THCS và THPT có xét tuyển NV2
25	Ngày 30/6/2021 đến 02/7/2021	Phê duyệt kết quả xét tuyển NV2 các trường	Sở GDĐT, các trường THPT, THCS và THPT có xét tuyển NV2
26	15/7/2021	Hoàn thành công tác tuyển sinh lớp 10 THPT các trường công lập.	
27	Trước ngày 15/9/2021	Xét duyệt kết quả tuyển sinh đối với các trường ngoài công lập	Trường ngoài công lập, Sở GDĐT
28	Trước ngày 15/9/2021	Xét duyệt kết quả tuyển sinh lớp 10 hệ GDTX	Các Trung tâm GDNN-GDTX, TT GDTX tỉnh. Sở GDĐT.

**DANH MỤC MÃ TRƯỜNG THCS VÀ MÃ HUYỆN****PHỤ LỤC 6**

<b>STT</b>	<b>MÃ ĐƠN VỊ</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>MÃ HUYỆN</b>	<b>TÊN HUYỆN</b>
1	100	THCS Đồng Khởi	11	Tây Hòa
2	101	THCS Đinh Tiên Hoàng	11	Tây Hòa
3	102	THCS Huỳnh Thúc Kháng	11	Tây Hòa
4	103	THCS Lê Hoàn	11	Tây Hòa
5	104	THCS Nguyễn Anh Hào	11	Tây Hòa
6	105	THCS Nguyễn Tất Thành	11	Tây Hòa
7	106	THCS Nguyễn Thị Định	11	Tây Hòa
8	107	THCS Phạm Đình Quy	11	Tây Hòa
9	108	THCS Phạm Văn Đồng	11	Tây Hòa
10	109	THCS Tây Sơn	11	Tây Hòa
11	110	TH-THCS Sơn Thành Tây	11	Tây Hòa
12	200	THCS Tôn Đức Thắng	22	Đông Hòa
13	201	THCS Trần Hưng Đạo	22	Đông Hòa
14	202	THCS Hoàng Hoa Thám	22	Đông Hòa
15	203	THCS Quang Trung	22	Đông Hòa
16	204	THCS Nguyễn Chí Thanh	22	Đông Hòa
17	205	TH-THCS Trần Nhân Tông	22	Đông Hòa
18	206	THCS Trần Kiệt	22	Đông Hòa
19	207	THCS Lương Tấn Thịnh	22	Đông Hòa
20	208	THCS Trường Chinh	22	Đông Hòa
21	209	TH-THCS Lê Thánh Tôn	22	Đông Hòa
22	300	TH và THCS Sông Hinh	33	Sông Hinh
23	301	THCS Trần Phú	33	Sông Hinh
24	302	THCS Đức Bình Đông	33	Sông Hinh
25	303	TH-THCS Đức Bình Tây	33	Sông Hinh
26	304	TH-THCS Ea Bá	33	Sông Hinh
27	305	TH-THCS Ea Lâm	33	Sông Hinh
28	306	TH-THCS Eatrol	33	Sông Hinh
29	307	TH-THCS Ea Bar	33	Sông Hinh

<b>STT</b>	<b>MÃ ĐƠN VỊ</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>MÃ HUYỆN</b>	<b>TÊN HUYỆN</b>
30	308	THCS EaLy	33	Sông Hinh
31	310	THCS-THPT Võ Văn Kiệt	33	Sông Hinh
32	311	PTDTNT Sông Hinh	33	Sông Hinh
33	312	TH-THCS EaBia	33	Sông Hinh
34	400	THCS Hòa An	44	Phú Hòa
35	401	THCS Nguyễn Thế Bảo	44	Phú Hòa
36	402	THCS Thị Trấn Phú Hòa	44	Phú Hòa
37	403	THCS Hòa Định Tây	44	Phú Hòa
38	404	TH-THCS Hòa Hội	44	Phú Hòa
39	405	THCS Lương Văn Chánh	44	Phú Hòa
40	406	THCS Trần Hào	44	Phú Hòa
41	407	THCS Hòa Quang	44	Phú Hòa
42	500	THCS Trần Rịa	55	Tuy An
43	501	THCS Nguyễn Thái Bình	55	Tuy An
44	502	TH-THCS An Thọ	55	Tuy An
45	504	THCS Huỳnh Thúc Kháng	55	Tuy An
46	505	THCS An Hiệp	55	Tuy An
47	506	TH-THCS An Hải	55	Tuy An
48	507	THCS Đình Tiên Hoàng	55	Tuy An
49	508	THCS Võ Trứ	55	Tuy An
50	509	TH-THCS Lê Duẩn	55	Tuy An
51	510	THCS Châu Kim Huệ	55	Tuy An
52	511	THCS Lê Thánh Tông	55	Tuy An
53	512	TH-THCS An Xuân	55	Tuy An
54	513	TH-THCS Nguyễn Hoa	55	Tuy An
55	514	THCS Và THPT Võ Thị Sáu	55	Tuy An
56	515	THCS-THPT Nguyễn Việt Xuân	55	Tuy An
57	600	THCS Nguyễn Việt Xuân	66	Đồng Xuân
58	601	TH-THCS Xuân Long	66	Đồng Xuân
59	602	THCS Phan Lưu Thanh	66	Đồng Xuân
60	603	TH-THCS Xuân Sơn Bắc	66	Đồng Xuân
61	604	TH-THCS Xuân Sơn Nam	66	Đồng Xuân

<b>STT</b>	<b>MÃ ĐƠN VỊ</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>MÃ HUYỆN</b>	<b>TÊN HUYỆN</b>
62	605	TH-THCS Xuân Quang 2	66	Đồng Xuân
63	606	THCS Nguyễn Du	66	Đồng Xuân
64	607	THCS Nguyễn Hào SỰ	66	Đồng Xuân
65	608	THCS Lê Văn Tám	66	Đồng Xuân
66	609	PT DTBT Đinh Núp	66	Đồng Xuân
67	610	THCS-THPT Chu Văn An	66	Đồng Xuân
68	611	PTDTNT Đồng Xuân	66	Đồng Xuân
69	700	THCS Tô Vĩnh Diện	77	Sông Cầu
70	701	THCS Bùi Thị Xuân	77	Sông Cầu
71	702	THCS Triệu Thị Trinh	77	Sông Cầu
72	703	TH-THCS Cù Chính Lan	77	Sông Cầu
73	704	TH-THCS Xuân Lâm	77	Sông Cầu
74	705	THCS Đinh Tiên Hoàng	77	Sông Cầu
75	706	Trường TH-THCS Xuân Phương	77	Sông Cầu
76	707	THCS Hoàng Văn Thụ	77	Sông Cầu
77	708	THCS Nguyễn Hồng Sơn	77	Sông Cầu
78	709	TH-THCS Xuân Thọ 1	77	Sông Cầu
79	710	THCS-THPT Nguyễn Khuyến	77	Sông Cầu
80	711	TH-THCS Lê Thánh Tông	77	Sông Cầu
81	712	TH-THCS Lê Quý Đôn	77	Sông Cầu
82	713	THCS-THPT Võ Nguyên Giáp	77	Sông Cầu
83	714	TH-THCS Xuân Thọ 2	77	Sông Cầu
84	800	THCS Nguyễn Hữu Thọ	88	Sơn Hòa
85	801	TH-THCS Sơn Phước	88	Sơn Hòa
86	802	TH-THCS Sơn Nguyên	88	Sơn Hòa
87	803	THCS Sơn Hà	88	Sơn Hòa
88	804	THCS Suối Bạc	88	Sơn Hòa
89	805	TH-THCS Sơn Hội	88	Sơn Hòa
90	806	TH-THCS Ea Chà Rang	88	Sơn Hòa
91	807	TH-THCS Cà Lúi	88	Sơn Hòa
92	808	TH-THCS Krông Pa	88	Sơn Hòa
93	809	TH-THCS Suối Trai	88	Sơn Hòa

<b>STT</b>	<b>MÃ ĐƠN VỊ</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>MÃ HUYỆN</b>	<b>TÊN HUYỆN</b>
94	810	TH-THCS Sơn Định	88	Sơn Hòa
95	811	TH-THCS Phước Tân	88	Sơn Hòa
96	812	THCS-THPT Nguyễn Bá Ngọc	88	Sơn Hòa
97	813	PT DTNT Sơn Hòa	88	Sơn Hòa
98	900	TH-THCS Lê Lợi	99	Tp Tuy Hòa
99	901	TH&THCS Nguyễn Du	99	Tp Tuy Hòa
100	902	THCS Nguyễn Văn Trỗi	99	Tp Tuy Hòa
101	903	THCS Trần Quốc Toản	99	Tp Tuy Hòa
102	904	THCS Hùng Vương	99	Tp Tuy Hòa
103	905	THCS Ngô Quyền	99	Tp Tuy Hòa
104	906	THCS Lương Thế Vinh	99	Tp Tuy Hòa
105	907	THCS Lý Tự Trọng	99	Tp Tuy Hòa
106	908	THCS Đinh Tiên Hoàng	99	Tp Tuy Hòa
107	909	TH&THCS Võ Văn Kiệt	99	Tp Tuy Hòa
108	910	THCS Trần Hưng Đạo	99	Tp Tuy Hòa
109	911	THCS Nguyễn Thị Định	99	Tp Tuy Hòa
110	912	THCS Nguyễn Hữu Thọ	99	Tp Tuy Hòa
111	913	THCS Trần Phú	99	Tp Tuy Hòa
112	914	THCS Trần Cao Vân	99	Tp Tuy Hòa
113	915	Phổ thông Duy Tân (cấp THCS)	99	Tp Tuy Hòa
114	999	Vãng lai	99	Tp Tuy Hòa

**DANH MỤC MÃ TRƯỜNG THPT VÀ MÃ HUYỆN****PHỤ LỤC 7**

<b>STT</b>	<b>MÃ ĐƠN VỊ</b>	<b>ĐƠN VỊ</b>	<b>MÃ HUYỆN</b>	<b>TÊN HUYỆN</b>
1	1100	Trường THPT Lê Hồng Phong	11	Tây Hòa
2	1101	Trường THPT Nguyễn Thị Minh Khai	11	Tây Hòa
3	1102	Trường THPT Phạm Văn Đồng	11	Tây Hòa
4	2200	Trường THPT Lê Trung Kiên	22	Đông Hòa
5	2201	Trường THPT Nguyễn Công Trứ	22	Đông Hòa
6	2202	Trường THPT Nguyễn Văn Linh	22	Đông Hòa
7	3300	Trường THPT Nguyễn Du	33	Sông Hinh
8	3301	Trường THPT Tôn Đức Thắng	33	Sông Hinh
9	3302	Trường THCS & THPT Võ Văn Kiệt	33	Sông Hinh
10	4400	Trường THPT Trần Bình Trọng	44	Phú Hòa
11	4401	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	44	Phú Hòa
12	4402	Trường THPT Trần Suyền	44	Phú Hòa
13	5500	Trường THPT Lê Thành Phương	55	Tuy An
14	5501	Trường THCS & THPT Nguyễn Viết Xuân	55	Tuy An
15	5502	Trường THPT Trần Phú	55	Tuy An
16	5503	Trường THCS&THPT Võ Thị Sáu	55	Tuy An
17	6600	Trường THCS & THPT Chu Văn An	66	Đồng Xuân
18	6601	Trường THPT Lê Lợi	66	Đồng Xuân
19	6602	Trường THPT Nguyễn Thái Bình	66	Đồng Xuân
20	7700	Trường THPT Phan Chu Trinh	77	Sông Cầu
21	7701	Trường THPT Phan Đình Phùng	77	Sông Cầu
22	7702	Trường THCS & THPT Võ Nguyên Giáp	77	Sông Cầu
23	7703	Trường THCS & THPT Nguyễn Khuyến	77	Sông Cầu
24	8800	Trường THCS & THPT Nguyễn Bá Ngọc	88	Sơn Hòa
25	8801	Trường THPT Phan Bội Châu	88	Sơn Hòa
26	9900	Trường THPT chuyên Lương Văn Chánh	99	Tp Tuy Hòa
27	9901	Trường PTDTNT Tỉnh	99	Tp Tuy Hòa
28	9902	Trường THPT Ngô Gia Tự	99	Tp Tuy Hòa
29	9903	Trường THPT Nguyễn Huệ	99	Tp Tuy Hòa
30	9904	Trường THPT Nguyễn Trãi	99	Tp Tuy Hòa
31	9905	Trường THPT Nguyễn Trường Tộ	99	Tp Tuy Hòa
32	9906	Trường Phổ thông Duy Tân (cấp THPT)	99	Tp Tuy Hòa
33	9907	Trường THPT Nguyễn Bình Khiêm	99	Tp Tuy Hòa

PHÒNG GD&ĐT.....  
TRƯỜNG.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

PHỤ LỤC 5

**DANH SÁCH HỌC SINH ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN VÀO LỚP 10 NĂM HỌC 2021 - 2022**  
**TRƯỜNG THPT.....**

STT	Họ và tên thí sinh		Giới tính	Ngày, tháng, năm sinh	Nơi sinh (huyện, tỉnh)	Kết quả rèn luyện và học tập các năm THCS								Điểm TB cả năm lớp 9			Xếp loại TN THCS	Điểm UT	Ghi chú
						Lớp 6		Lớp 7		Lớp 8		Lớp 9		ĐTB CN	ĐTB Văn	ĐTB Toán			
						HL	HK	HL	HK	HL	HK	HL	HK						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	
1	MAI THỊ HỒNG	AN	Nam	05/4/2002	Tuy Hòa, Phú Yên	G	T	K	K	K	T	G	T	8.5	8.3	8.5	G	2.0	ĐT1
2	NGÔ VĂN	BAN	Nam	25/3/2001	Tuy Hòa, Phú Yên	K	T	TB	T	K	T	K	T	7.5	7.6	8.0	K		
3	NGUYỄN THỊ VÂN	CA	Nữ	12/12/2002	Thái Bình	TB	T	TB	T	TB	T	TB	T	5.6	6.5	7.3	TB	1.0	ĐT3
4	HỒ THỊ NGỌC	DÂN	Nữ	04/02/2002	Tuy Hòa, Phú Yên	TB	TB	TB	K	TB	K	TB	K	6.0	6.0	5.9	TB		Tuyển thẳng

....., ngày.....tháng .....năm 2021

**HIỆU TRƯỞNG**

**Ghi chú:** - Danh sách lập trên khổ giấy A4, thứ tự theo vắn và xếp hồ sơ theo thứ tự danh sách (xuất ra từ phần mềm QLTS).

- Ký hiệu xếp loại: Tốt: T, Giỏi: G, Khá: K, Trung bình: TB, Yếu: Y.

- Ghi chú: ĐT1: Đối tượng ưu tiên 1; ĐT2: Đối tượng ưu tiên 1; ĐT1: Đối tượng ưu tiên 3.